

và tòa còn mời ra làm nhân chứng, vì họ bị Dương Văn Ba dùng quyền thế của mình để chèn ép họ bán xe rẻ như : Dương Hồng Điệp, Nguyễn Hữu Bắc.

Tòa kết tội Dương Văn Ba **“Gian lận trong thanh toán khối lượng khai thác vận chuyển gỗ”**. Tại bản án (14/4 – 22/4/1989) có ghi :”a/ Căn cứ vào biên bản nghiệm thu số 353/VT ngày 2/8/1985 thì khối lượng gỗ chặt hạ đã trả công cho thợ rừng là  $9925,015m^3$ , nhưng Ba và đồng bọn đã thanh toán  $10940,326m^3$  tăng khổng khối lượng để thanh toán  $1015,311m^3$ . Tính theo giá công chặt hạ  $368đ/m^3$ , Ba và đồng bọn đã chiếm đoạt 304.593 đồng của Nhà nước”. Chứng cứ mà tòa đưa ra buộc tội trên đây là áp đặt, vì số gỗ ở bãi một (trong rừng) là công ty tạm tính để tạm ứng tiền công cho thợ rừng, sau cuối tháng hoặc cuối quý hai bên mới đối chiếu hồ sơ chính thức thanh toán. Khi vận chuyển gỗ ra bãi thì đại diện hai công ty (Cimexcol liên doanh – BPKP Lào) mới nghiệm thu, chủ yếu là BPKP. Nếu như vậy ai bồi hoàn hơn  $1000m^3$  gỗ chênh lệch giữa bãi 1 và bãi 2, trong khi gỗ thông của Lào xuất khẩu từ 200 – 250 đô la mỗi khối.

Tòa buộc tội Nguyễn Quang Sang Giám đốc Cimexcol Minh Hải :”**Tham ô tài sản XHCN và cố ý làm trái những nguyên tắc chánh sách, chế độ quản lý kinh tế của Nhà nước gây hậu quả nghiêm trọng**”, “Nguyễn Quang Sang đã lợi dụng chức vụ và lợi dụng sự quản lý lỏng lẻo để tham ô 2 xe Honda (01 cub 81,01 cub 70), 01 tivi đen trắng 14 inches và 01 radio cassette JVC là những tài sản có giá trị”. “Ngoài ra Sang đã mượn vốn 3.705.315 đồng để xây nhà riêng, mới nộp trả 1.218.269 đồng, hiện còn nợ

**2.487.064 đồng. Nếu kể cả số nợ mà y đứng ra bảo lãnh cho thân nhân Việt kiều mượn vốn xây nhà thì khoản nợ chung là 9.475.092 đồng, y có trách nhiệm hoàn trả số nợ của y cho Nhà nước theo thời giá (tháng 8/1987)".** Nguyễn Quang Sang là Giám đốc công ty, sử dụng số phương tiện đi lại nghe nhìn trên có gì quá đáng, mà kết tội tham ô. Vả lại số đồ vật đó trong danh mục tài sản Công ty, đâu có chuyển thành tài sản của gia đình Nguyễn Quang Sang. Tòa buộc Nguyễn Quang Sang về tội mượn tiền Công ty xây nhà và bảo lãnh cho thân nhân Việt kiều vay vốn xây nhà, đó là sự bịa đặt quá trắng trợn. Vì Thường vụ Tỉnh ủy và UBND tỉnh Minh Hải chủ trương xây nhà cho cán bộ và ngoài nhân dân với phương thức trả góp bằng tiền hoặc bằng sản phẩm, nếu gia đình có thân nhân ở nước ngoài thì thanh toán bằng đô la. Chủ trương này UBND Tỉnh giao cho Cimexcol thực hiện bằng nguồn vốn công ty. Khi có chủ trương xây nhà triển khai nhiều nơi trong tỉnh, Nguyễn Quang Sang làm hợp đồng xây nhà trả góp, được UBND Tỉnh phê duyệt, như vậy sao tòa lại kết luận là mượn tiền xây nhà.

Trường hợp thân nhân Việt kiều xây nhà nói trên, là thi hành đúng chủ trương UBND Tỉnh, Nguyễn Quang Sang với cương vị giám đốc phê duyệt hợp đồng và giao cho xí nghiệp xây lắp của Công ty thực hiện. Thế mà Hội đồng xử án kết tội Nguyễn Quang Sang bảo lãnh cho thân nhân Việt kiều vay vốn xây nhà, phải chịu trách nhiệm khoản nợ trên.

Trương Công Miên, Huỳnh Văn Ngươn, Thạch Phen, Lâm Thành Đại bị tòa kết tội tham ô tài sản XHCN, mỗi người hàng chục lượng vàng, nhưng hoàn toàn không chứng cứ pháp lý. Nguyễn Quang Thanh, chủ tọa phiên tòa, bằng

mọi biện pháp buộc Dương Văn Ba phải nhớ lại đã cho mỗi người bao nhiêu. Dương Văn Ba trả lời tại phiên tòa :” **Tôi cho qua nhiều năm, từ năm 1979, lúc tôi còn là tư nhân hợp đồng chở gỗ cho Minh Hải, nên không thể nào nhớ được**”. Mặc dù Dương Văn Ba từ chối, nhưng ông Nguyễn Quang Thanh, dùng quyền lực của mình bắt buộc Dương Văn Ba phải khai. Cuối cùng Dương Văn Ba phải **“ước tính”** là cho mỗi người từ 5 – 10 lượng vàng. Các bị cáo đều phản đối, bác bỏ không chấp nhận. Nhưng tòa vẫn kết tội theo chứng cứ **“ước tính”** đó. Nếu sự thật Dương Văn Ba là một tư nhân có cho họ số vàng như trên, thì sao lại kết tội họ tham ô được. Vả lại, điều khoản nào của pháp luật qui định tội tham ô **“ứng trước”**, khi chưa có thai nghén đơn vị mà mình tham ô. Vì Cimexcol thành lập đầu năm 1985.

2. Tòa kết tội Cimexcol **“Cố ý làm trái những nguyên tắc, chính sách, chế độ quản lý kinh tế Nhà nước gây hậu quả nghiêm trọng”**. Với các tội danh :

+ Lợi dụng hợp tác với Lào từ kinh doanh gỗ, sau mở rộng kinh doanh tổng hợp nhiều mặt hàng, huy động hàng trong nước để xuất khẩu nhiều hơn là xuất hàng của Lào, nhận hàng tiêu dùng tỷ lệ cao hơn vật tư thiết bị.

+ Sử dụng Quota Lào để xuất hàng Việt Nam và xuất cà phê sang nước tư bản.

+ Cimexcol nhập khẩu qua Généralimex, tự quan hệ đàm phán với Công ty nước ngoài.

+ Làm dịch vụ kiều hối.

+ Dương Văn Ba tự ý quan hệ với một số công ty tư bản do Việt kiều đại diện ở nước ngoài để nhập hàng theo phương thức “**mua chịu trả chậm**” gây nhiều hậu quả nghiêm trọng.

+ Mua tàu chịu, kinh doanh sai chức năng, không khả năng quản lý, gây lãng phí.

Nội dung mà Tòa phán quyết trên đây, thể hiện rất rõ tòa cố ý dùng nguyên tắc, chính sách, chế độ quản lý kinh tế bao cấp xét xử hoạt động Cimexcol theo cơ chế mới.

Thực tế lúc bấy giờ Cimexcol hoạt động kinh doanh theo cơ chế thị trường, với các quyết định của UBND tỉnh Minh Hải.

- Số : 65/QĐ-UB ngày 1/4/1986.

- Số 211/QĐ-UB ngày 18/7/1986

- Số 16/QĐ-UB ngày 7/2/1987

Cho phép Cimexcol : tự vay vốn kinh doanh, tự chịu trách nhiệm lời lỗ, tự bù đắp vốn; được quyền liên doanh, liên kết với các đơn vị trong ngoài nước, được quyền trao đổi hàng hóa với bất cứ địa phương, đơn vị nào để xuất nhập khẩu ; được phép kinh doanh các mặt hàng, ngành hàng trong ngoài nước, từ mặt hàng Nhà nước cấm ; được quyền mua bán theo giá kinh doanh có lãi, thuận mua vừa bán ; được phép làm dịch vụ kiều hối ; thực hiện chế độ lương khoán, khen thưởng.

Như vậy hoạt động của Cimexcol đúng với chủ trương của Tỉnh, phù hợp với Nghị quyết Đại hội VI và cơ chế đổi mới của Đảng và Nhà nước thời điểm vụ án, càng về sau này càng phù hợp hơn. Điều quan trọng hơn là hoạt động của Cimexcol chẳng những không làm phương hại đến nền kinh

tế quốc gia, mà còn góp phần tích cực thúc đẩy nhanh quá trình đổi mới. Thực tế hoạt động kinh doanh của Cimexcol đạt hiệu quả về kinh tế và chính trị, góp phần tăng cường mối quan hệ đặc biệt Việt – Lào.

Về nội dung phần này, chúng tôi chỉ nêu 3 trường hợp mà tòa cố ý dựng chứng cứ sai sự thật .

Về việc Cimexcol sử dụng Quota Lào, pháp luật Việt Nam và các văn bản pháp qui của Nhà nước, không có điều khoản nào cấm sử dụng Quota nước ngoài. Như thế thì Cimexcol sử dụng Quota Lào không phạm tội hình sự. Nhưng khi Bộ kinh tế đối ngoại có văn bản, không cho sử dụng Quota Lào, Cimexcol nghiêm chỉnh chấp hành, như vậy cũng không phạm tội về mặt hành chính.

Cimexcol nhập 3000 xe Honda (xe phế thải) của Công ty nước ngoài. Thương vụ này thu khoản lợi nhuận rất lớn, không gây thiệt hại 1062 lượng vàng như tòa buộc tội. Trường hợp này đã trình bày rõ ở phần trên.

Cimexcol mua tàu vận tải biển của Thái Bình Công ty (Nhật) tòa kết tội: **"Việc mua chịu hai tàu này (có 1 chiếc mua chung với Sài Gòn Síp) với tổng số tiền là 129.370.656 yên là sai chức năng của Cimexcol. Thực tế Cimexcol Minh Hải không đủ điều kiện quản lý sử dụng nên gây lãng phí lớn ngoại tệ"**. Vấn đề này chúng tôi đã trình bày rõ ở phần trên. Nhưng cần phân tích thêm, lý do nào mà tòa dùng pháp luật để hợp pháp hóa số tiền Cimexcol trong việc mua tàu Duyên Hải. Trong vấn đề này Minh Hải mất của, người của Cimexcol bị vào tù, còn Nguyễn An Trung, Giám đốc Thái Bình Công ty thì được lợi to. Rõ ràng vì mục đích hãm hại chúng tôi mà tòa bất chấp thủ đoạn.

### 3. Tội đưa hối lộ và tội nhận hối lộ :

Về hành vi đưa hối lộ của Dương Văn Ba, tại bản án sơ chung thẩm của tòa án nhân dân tối cao có đoạn xác định: "Căn cứ vào các chứng cứ thu thập được của Đoàn thanh tra Trung ương và Cục điều tra Bộ Nội vụ, theo thống kê chưa đầy đủ, số người nhận quà biếu, tiền hàng của Dương Văn Ba có trên 100 người, riêng các ngành ở Minh Hải và thành phố Hồ Chí Minh có trên 60 người, trị giá trên 3 triệu đồng Ngân hàng Việt nam và trên 30.000 đô la".

Từ hành vi đưa hối lộ mà bản án nêu, Hội đồng xử án phán quyết Dương Văn Ba phải bị hình phạt theo điều 227, khoản 2 của Bộ luật hình sự.

Đối chiếu với điều 226 về tội nhận hối lộ, điều 227 về tội đưa hối lộ, tội làm môi giới hối lộ, so với nội dung của bản án đã tuyên, thì có 3 tình tiết đáng lưu ý :

- Có người đưa hối lộ, như bản án kết luận;
- Có trên 100 người nhận hối lộ, riêng ở Minh Hải và thành phố Hồ Chí Minh có trên 60 người, nhưng không đưa ra xét xử ;
- Không có người môi giới hối lộ;

Theo điều 226 về tội danh hối lộ thì : Về mặt mặt khách quan của tội phạm được thể hiện ở hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn ; về mặt chủ quan tội nhận hối lộ phải là người có chức vụ, quyền hạn, đã sử dụng chức vụ, quyền hạn của mình để nhận hối lộ và một dấu hiệu bắt buộc của tội nhận hối lộ là có sự thỏa thuận trước giữa người nhận và người đưa hối lộ.

**Bản án xác định : "Số người nhận quà biếu, tiền hàng của Dương Văn Ba có trên 100 người, riêng các ngành ở Minh Hải và thành phố Hồ Chí Minh có trên 60 người" Tức là những người nhận hối lộ này đều là những người có chức vụ, quyền hạn. Vậy thì, vì sao cơ quan tố tụng hình sự tối cao không đưa tất cả những người nhận hối lộ ra tòa xét xử, đúng theo điều luật qui định, mà chỉ đưa có 5 người ra xử?. Trong số 5 người này có Tạ Khắc Quyền, Trưởng đồn công an Cầu Treo bị kết án 2 năm tù và phải chịu trách nhiệm dân sự hoàn trả lại 30.000 đồng (tính theo giá lúa thời điểm vụ án).**

Từ các vấn đề nêu trên, những người dù hiểu biết luật pháp tối thiểu, họ cũng đặt ra nghi vấn đối với cơ quan pháp luật tiến hành vụ án Cimexcol Minh Hải. Hoặc là, cố tình che dấu những người nhận hối lộ mà điều 246 của Bộ luật hình sự về tội che dấu tội phạm ; hoặc là cố tình vu khống, nhằm khuếch đại tính chất nghiêm trọng vụ án, mặc dù biết rõ những điều nêu trong bản án là bịa đặt và làm như vậy để buộc tội lãnh đạo và Dương Văn Ba.

Một chi tiết đủ chứng minh sai lầm của cơ quan tố tụng. Sau khi phiên tòa kết thúc, Ban Bí thư ra thông báo về vụ án (30/5/1989), Tổng Bí thư Nguyễn Văn Linh chỉ thị : "**Một số vụ việc cần làm tiếp và những việc cần làm sớm**"; lệnh cho Bộ Nội vụ báo cáo ban Bí thư danh sách và tài liệu về những cán bộ, đảng viên có liên quan đến vụ án để tiếp tục xem xét và xử lý. Nhưng từ lệnh của Tổng Bí thư (VI) cho đến nay Bộ Nội vụ không báo cáo được một người nào là nhận hối lộ của Dương Văn ba về Ban Bí thư.

Sự việc cực kỳ quan trọng liên quan đến sinh mạng chính trị cả 100 người bị vu cáo, ám hại. Thế mà 14 năm trôi qua, âm mưu đen tối của một số người, gây bao tội lỗi trong vụ án, chưa đưa ra ánh sáng công lý.

Một sự vi phạm pháp luật của cơ quan tiến hành tố tụng hình sự cấp cao trong vụ án Cimexcol đã khiến dư luận, dù là người dân bình thường cũng thấy được trong đó có điều ản khuất ... đồng nghĩa với tội ác.

#### **4. Tội buôn bán hàng cấm :**

Tại bản án sơ chung thẩm (14-22/4/1989), tòa kết tội Ngô Vĩnh Hải và Nguyễn Ngọc : **"Theo cáo trạng, lợi dụng lúc Cimexcol Minh Hải huy động kiều hối, Ngô Vĩnh Hải (Tổ trưởng tổ kiều hối Cimexcol đã quan hệ với Nguyễn Ngọc (người buôn chợ trời) đi mua gom đô la nộp vào Cimexcol lấy hàng ra bán kiếm lời. Ngô Vĩnh Hải gom được 28.200 đô la để mua 30 xe Honda Cub, 86 radio cassette, 2 radio, 4 tivi màu. Riêng 4 tivi màu đã đưa ra bán thu lời trên 200.000 đồng. Nguyễn Ngọc cũng mua gom được 4.000USD đưa cho Hải để nộp vào Cimexcol lấy 9 Honda Cub bán lời được 280.000 đồng. Nay Hải còn 5 xe Honda Cub đã nộp tiền, chưa lấy được hàng"**.

Hai người này bị bắt giam trong khi chưa có quyết định khởi tố vụ án của Bộ Nội vụ. Nguyễn Ngọc bị bắt giam ngày 4/12/1987. Tòa cáo buộc 2 người này mua bán hàng cấm.

Cimexcol hoàn toàn không có mua bán một món hàng nào trong danh mục Nhà nước cấm. Theo quyết định số 16/QĐ-UB của UBND Tỉnh về dịch vụ kiều hối, ban hành từ ngày 7/2/1987. Phòng dịch vụ kiều hối của Cimexcol vận

động gia đình có thân nhân ở nước ngoài gửi ngoại tệ về nộp vào tài khoản của Cimexcol tại Ngân hàng Ngoại thương thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó Công ty trả lại cho kiều quyến tiền Việt nam hoặc bằng hàng theo thỏa thuận đôi bên. Những mặt hàng mà tòa buộc tội trên đây, ngay thời cơ chế bao cấp cũng không cấm. Thế mà, vì sao cơ quan điều tra đoàn thanh tra 54, Viện Kiểm sát, Tòa án cấp cao lại kết luận số hàng đó là hàng cấm. Hoặc vận động gia đình có thân nhân ở nước ngoài gửi ngoại tệ về cho Công ty là phạm pháp. Dư luận xã hội cho rằng đây là cái cớ, mà chính là để che đậy sai lầm vụ án chính trị. Nguyễn Ngọc, Ngô Vĩnh Hải ra tòa trắng án. Nhưng họ đều bị giam hơn cả năm, quyền và lợi ích công dân bị xâm phạm. Thế mà những người đại diện cho cơ quan pháp luật gây hại, không ai chịu trách nhiệm.

#### **5. Về tội thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng:**

Bản án số 01/HS-SCT ngày 14-22/4/1989 kết án Lê Văn Bình (Năm Hạnh), nguyên Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội (VIII) tỉnh Minh Hải, về tội :” **Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng**”, được qui định tại điều 220 Bộ luật hình sự nước CHXHCNVN, với mức án 1 năm tù.

Bản án gồm 55 trang đánh máy, trong đó dành 3 trang (từ trang 44 đến 46) cho phần diễn giải những yếu tố cấu thành tội danh “**thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng**” của Lê Văn Bình gồm :”**Biết Dương Văn Ba có đoàn xe trốn cải tạo nhưng không xem xét giải quyết để Dương Văn Ba gây tội phạm ; sử dụng Dương Văn Ba nhưng không theo dõi lãnh đạo để Dương Văn Ba gây tội ; Lê Văn Bình là người lãnh đạo, nhưn gkhông kiểm tra**

Công ty nhập xe Honda về tùy tiện định giá bán gây thiệt hại 1061 lượng vàng ; cho phép Công ty sử dụng Quota Lào ; việc Trang Thanh Khả tự sát, có nhiều đơn từ tố giác sai lầm Dương Văn Ba, nhưng Lê Văn Bình không quan tâm xem xét giải quyết, nên dẫn đến cái chết của Trang Thanh Khả". Đối chiếu nội dung điều 220 Bộ luật hình sự, thì những chứng cứ buộc tội của Hội đồng xử án Tòa hình sự Tòa án nhân dân tối cao là bịa đặt, hoàn toàn không căn cứ.

Việc đưa Lê Văn Bình ra tòa xét xử là chấp hành lệnh của Ban Bí thư. Tại cuộc họp ở T78, ngày 9/3/1994, do Thường trực Bộ Chính trị và Thường trực Ban Bí thư chủ trì, để nghe trình bày về vụ án Cimexcol, Tống Kỳ Hiệp (Tám Khanh), Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Minh Hải, thành viên ban chuyên án phát biểu : "Đến khi đưa vụ án ra xử, theo ý kiến của Ban Bí thư là phải đưa một người lãnh đạo của Minh Hải ra, mới xử số kia được. Nếu không, số kia sẽ đấu tranh thì phức tạp, không xử họ được. Do đó, lúc đầu chọn đưa anh Ba Hùng (Phạm Văn Hoài) ra, vì anh Ba Hùng lúc bấy giờ là Chủ tịch, nhưng anh Nguyễn Đức Tâm nói ; Anh Ba Hùng đã về hưu, đưa ra xử không có ý nghĩa. Phải chọn người đương chức, nên chọn anh Năm Hạnh (Lê Văn Bình). Trước khi mở phiên tòa xét xử, anh Ba Hương (Lâm Văn Thê, Thứ trưởng Bộ Nội vụ) kêu chúng tôi nói với Năm Hạnh ra tòa đừng nói gì cả, chỉ nhận là thiếu trách nhiệm được rồi, để xử bọn kia thôi".

Khi đưa bất cứ một công dân nào ra tòa xét xử, căn cứ duy nhất là điều khoản của luật pháp qui định và hành vi phạm pháp của người đó, ngoài ra không có loại căn cứ nào

khác. Việc Ban Bí thư (VI) chỉ định đưa người ra toà xét xử, là nguyên nhân sai lầm của Hội đồng xử án áp đặt tội cho Lê Văn Bình.

Về tội danh gọi là **"Thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng"** này, toà đã kết án Lê Văn Bình là sự áp đặt thô bạo :

Một : **"Biết Dương Văn Ba có đoàn xe trốn cải tạo, nhưng không xem xét giải quyết để Dương Văn Ba gây tội phạm"**. Về việc cải tạo đoàn xe do Dương Văn Ba đại diện, chúng tôi đã trình bày rõ ở phần trên. Lê Văn Bình không có liên quan trách nhiệm đến việc cải tạo đoàn xe, vì thời kỳ cải tạo Công thương nghiệp tư bản tư doanh, Lê Văn Bình làm Trưởng ban Tuyên huấn Tỉnh ủy, tiếp sau đó làm Bí thư huyện Vĩnh Lợi, huyện Giá Rai, đến tháng 9/1983 được điều động về tỉnh làm Phó Chủ tịch UBND tỉnh, là thời kỳ sửa sai cải tạo Công thương nghiệp theo Nghị quyết 16 của Bộ Chính trị. Nếu việc không cải tạo đoàn xe của Dương Văn Ba là có tội như tòa đã nêu, thì Lê Văn Bình cũng hoàn toàn vô tội trong vấn đề này. Vì sao, trong khi Đảng và Nhà nước ta chủ trương sửa sai việc cải tạo công thương nghiệp, thế mà đến năm 1989, Tòa án Nhân dân Tối cao lại kết tội Lê Văn Bình theo điều 220, vì không cải tạo đoàn xe Dương Văn Ba. Việc làm này chà đạp chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật Nhà nước.

Hai : **"sử dụng Dương Văn Ba, nhưng không theo dõi lãnh đạo để Dương Văn Ba gây tội"**. Về mặt luật pháp thì Dương Văn Ba là một công dân Việt Nam, nên Dương Văn Ba được hưởng quyền bình đẳng như mọi công dân khác, mà điều 52 của Hiến pháp và điều 4 của Bộ luật tố tụng hình sự

qui định. Như vậy Minh Hải sử dụng Dương Văn Ba là hoàn toàn đúng với pháp luật. Nếu như trong quá trình hoạt động, Dương Văn Ba có những hành vi phạm tội, thì trách nhiệm pháp luật thuộc về Dương Văn Ba, đâu phải trách nhiệm của Lê Văn Bình. Tòa đã kết tội Lê Văn Bình theo điều 220, vì Dương Văn Ba phạm tội. Như vậy người lãnh đạo cao nhất của Đảng, Nhà nước ở Trung ương, các địa phương, các ngành, các đơn vị cũng phải chịu trách nhiệm tương tự khi người cấp dưới mình phạm pháp. Như vụ án Trương Văn Cam, có những Trung ương ủy viên, những cán bộ cao cấp vi phạm pháp luật, vậy thì người cấp trên trực tiếp lãnh đạo có bị tội không ? Đã là không, thì tại sao lại buộc tội Lê Văn Bình thiếu trách nhiệm ?

Nhưng về tổ chức cán bộ Cimexcol, Thường vụ Tỉnh ủy phân công 4 ông trong Thường vụ phụ trách : Trần Hữu Vịnh (Hai Thống), Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy ; Mai Thanh Ẩn (Bảy Khế) ủy viên Thường vụ, Trưởng ban tổ chức ; Đoàn Quang Vũ (Năm Tân) ủy viên Thường vụ, Trưởng ban kiểm tra ; Hoàng Hà (Ba Quân) ủy viên Thường vụ, Giám đốc Sở Công an. Nếu Hội đồng xử án cho rằng việc **“Sử dụng Dương Văn Ba không theo dõi”** là có trách nhiệm hình sự thì 4 ông nói trên phải là người chịu trách nhiệm, không phải là Lê Văn Bình. Một sự vi phạm pháp luật trắng trợn của cơ quan tố tụng hình sự cấp cao, mà một công dân bình thường cũng thấy được.

Ba : **“Lê Văn Bình là người lãnh đạo, nhưng không kiểm tra Công ty nhập xe Honda về tùy tiện định giá bán gây thiệt hại 1062 lượng vàng”**. Việc mua bán xe Honda mà tòa đã buộc tội hoàn toàn không gây thiệt hại 1 lượng vàng

nào, ngược lại trong thương vụ này Công ty thu lợi nhuận rất lớn, như phần trên chúng tôi đã trình bày.

Nhưng dù Công ty có tự định giá bán rẻ hơn ngoài thị trường đi nữa, thì người lãnh đạo cũng vô tội. Bởi vì : - Về mặt Nhà nước chưa có văn bản nào qui định giá bán cho loại xe **“nghĩa địa”** này; trong các văn bản pháp luật vào thời điểm đó, chưa có một điều khoản nào qui định **“bắt tội một doanh nghiệp Nhà nước vì bán xe Honda có lãi “thấp” và bán có lãi sao gọi là thiệt hại, làm rối loạn thị trường. Thật sự, Cimexcol nhập loại xe Honda này bình quân 129 đô la/ chiếc, bán bình quân 350 đô la/ chiếc”**.

Nếu bán xe có gây thiệt hại như tòa kết luận, thì Lê Văn Bình cũng hoàn toàn vô tội. Vì thời điểm này, Lê Văn Bình được cử đi học ở Liên Xô từ 14/3/1987 đến 17/7/1987 mới về, theo công văn số 198/TC/TW của Ban tổ chức Trung ương, do Nguyễn Đình Hương, Phó trưởng ban ký ngày 2/3/1987. Hội đồng xử án đã tiểu thuyết hóa tội danh này đối với Lê Văn Bình. Người vô tội cố tình dựng lên cho có tội.

Bốn : **“Cho phép Công ty sử dụng Quota Lào”**. Việc sử dụng Quota nước ngoài, không vi phạm pháp luật Việt Nam, cũng không phạm tội về mặt hành chính như chúng tôi đã trình bày ở trên. Tòa còn buộc tội Lê Văn Bình **“Bảo lãnh Công ty vay vốn kinh doanh, để lại nợ nước ngoài 5,3 triệu đô la khó có khả năng thanh toán”**. Một Công ty ra đời, thực hiện cùng một lúc hai chương trình: Nhà ở nông thôn và hợp tác với Lào. Nhà nước không cấp vốn, Thường vụ Tỉnh ủy giao cho UBND Tỉnh tự xoay xở tìm nguồn vốn cho Cimexcol hoạt động. Việc UBND Tỉnh bảo lãnh nợ cho Cimexcol vừa là hợp pháp, hợp lý, việc làm đó đúng nguyên

tắc. Nếu UBND Tỉnh bảo lãnh nợ cho Cimexcol để được vay vốn kinh doanh mà có tội, thì ở nước ta từ ở Trung ương đến các tỉnh thành người lãnh đạo nào cũng phải bị tội như Lê Văn Bình, thậm chí còn nặng hơn, vì hiện nay còn nợ nước ngoài hàng tỷ đô la. Những chứng cứ mà tòa đưa ra để buộc tội Cimexcol về mặt tài chính là sự bịa đặt : Cimexcol kinh doanh lãi trên 2 triệu đô la, thì kết luận lỗ, không khả năng thanh toán nợ ; việc hùn mua tàu Duyên Hải, đã thanh toán xong thì kết luận còn nợ Nguyễn An Trung (chủ tàu). Việc làm này giúp cho bọn cơ hội và tên tư sản Nguyễn An Trung chiếm đoạt và gây thiệt hại cho Minh Hải, tính chưa đầy đủ là 2,3 triệu đô la. Tất cả những thất thoát đó là chứng cứ mà tòa qui kết trách nhiệm Lê Văn Bình.

Năm : Việc Trang Thanh Khả tự sát, cơ quan pháp luật dẫn giải : **"Nhiều đơn từ tố giác sai lầm của Dương Văn Ba, nhưng Lê Văn Bình không quan tâm xem xét giải quyết, nên đã dẫn đến cái chết của Trang Thanh Khả."** Bản án số 01/HS/SCT, ký ngày 22/4/1989, tại trang 45 có ghi : **"Anh Trang Thanh Khả, Giám đốc công ty gỗ tự sát lần thứ nhất để phản ứng chính sách cán bộ trong đó có việc tin dùng Dương Văn Ba, gây thiệt hại cho địa phương, nhưng Tỉnh ủy vẫn làm ngơ, anh Khả lại tự sát lần thứ hai, lấy cái chết đau thương thảm khốc của mình để cảnh tỉnh những người lãnh đạo nhưng không đưa lại kết quả"**.

Và tại cuộc họp ngày 20/12/1987, do Ban Bí thư chủ trì, để nghe đoàn kiểm tra 13 báo cáo kết quả kiểm tra Cimexcol, trong đó có báo cáo về cái chết của Trang Thanh Khả. Một số ông trong Ban Bí thư cũng phân tích : **"Trang Thanh Khả tự cắt lưỡi mình, vì lưỡi để nói mà không được**

nói. Cắt 2 động mạch chủ ở 2 tay, để chứng minh 2 bàn tay sạch. Mổ bụng, kéo ruột ra cắt một khúc, chứng tỏ lòng dạ tốt mà lãnh đạo không tin ...". Thử hỏi, ông Khả đã chết rồi, vì sao lãnh đạo và cán bộ pháp luật biết được suy nghĩ của ông ta và tôn vinh ông ta dám lấy cái chết để đấu tranh bảo vệ chân lý, trong khi đó, tại Công ty gỗ chi bộ kiểm thảo và đề nghị kỷ luật lưu Đảng ông ta về tội tham ô tài sản Công ty. Sự suy diễn lối bịch đó không thể lừa gạt được ai.

Bản án số 01/HS/SCT ngày 22/4/1989 của Tòa án nhân dân tối cao, ở trang 45 đã ghi : "**Việc anh Trang Thanh Khả tự sát và Lâm Thành Sự chết đuối ở Laksao, yêu cầu các cơ quan pháp luật làm sáng tỏ ... Việc này tòa kiến nghị các cơ quan điều tra cần làm rõ xem xét để tiếp tục giải quyết**".

Và bản thông báo của Ban Bí thư ngày 30/5/1989, ở khoản a điều 5 nêu bật, với chỉ thị : "**các cơ quan pháp luật cần làm thêm một số việc : Làm rõ việc đồng chí Trang Thanh Khả (ở Minh Hải) tự sát do nguyên nhân gì ? Ai trực tiếp hay gián tiếp gây ra. Làm rõ nguyên nhân cái chết của anh Lâm Thành Sự**".

Qua 2 đoạn của 2 văn bản trên đây, là bằng chứng chính xác nhất, khẳng định : Trước, trong và sau phiên tòa, thậm chí đến thời điểm này cơ quan pháp luật chưa có chứng cứ gì là Dương Văn Ba ám hại Trang Thanh Khả. Thế mà tòa đem cái chết của Trang Thanh Khả hơn 4 năm trước vào vụ án để kết tội Lê Văn Bình.

III. Phiên tòa xử vụ án Cimexcol gây hậu quả nghiêm trọng và kiến nghị :

Bản án số 01/HS/SCT ngày 22/4/1989 của phiên tòa sơ thẩm đồng thời chung thẩm của Tòa án Nhân dân Tối cao, tuyên phạt 18/21 bị cáo, tổng mức án 72 năm tù, trong đó Lê Văn Bình (Năm Hạnh), Phó Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội, Chủ tịch UBND Tỉnh Minh Hải. Riêng Dương Văn Ba, lãnh án tù chung thân. Đối với Đoàn Thành Vị (Ba Vị), ủy viên trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy ; Trần Hữu Vịnh (Hai Thống), Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy ; Phạm Văn Hoài (Ba Hùng), nguyên Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND Tỉnh, mỗi người đều bị kỷ luật cảnh cáo. Tất cả những hình phạt trên đây, từ hình thức kỷ luật trong Đảng hay án tù đều là sự áp đặt, oan sai.

Một vụ án, theo đánh giá của Ban Bí thư là lớn nhất nước, đặc biệt nghiêm trọng. Tổ chức phiên tòa mang tính chất điển hình, với hình thức sơ chung thẩm ; mời đại diện các tỉnh thành phố phía Nam dự rút kinh nghiệm ; có trên 60 phóng viên báo đài Trung ương và địa phương. Theo chỉ đạo của ban chuyên án, là truyền thanh trực tiếp suốt thời gian xét xử và Đài Hậu Giang, Minh Hải truyền hình mỗi đêm. Cảnh sát bảo vệ phiên tòa trên 200, cả lực lượng ngầm.

Vụ án **“Dương Văn Ba và đồng bọn”** do Ban Bí thư trực tiếp chỉ đạo : Trước trong và sau phiên tòa.

Nhưng, qua phiên tòa **“đặc biệt nghiêm trọng này”**, chứng minh hành vi phạm pháp thô bạo của cơ quan tố tụng hình sự trong vụ án Cimexcol : **Nhưng tội danh của các bị cáo hầu hết không có chứng cứ xác thật, thậm chí còn dàn dựng giả tạo. Bản án đã chuẩn bị từ trước, đến ngày kết thúc phiên tòa, chủ tịch đọc để hợp thức hóa vụ án.** Việc làm lạm quyền, lộng quyền, chà đạp pháp luật của

những người đại diện cho công lý không thể tưởng tượng được. Nó bắt nguồn sai lầm của những ông lãnh đạo mang nặng chủ nghĩa cá nhân, định kiến, cố tình dựng lên vụ án để hãm hại chúng tôi.

Vì những sai lầm của lãnh đạo và cơ quan tố tụng hình sự trong vụ án Cimexcol, đã gây hậu quả nghiêm trọng cho Minh Hải.

- Kết án tù oan hằng chục người.
- Làm phá sản hoàn toàn Công ty Cimexcol có số vốn trên 11 triệu đô la, hoạt động kinh doanh đạt hiệu quả.
- Đẩy hơn 2000 lao động vào con đường thất nghiệp.
- Tạo điều kiện để cho Nguyễn An Trung (Việt kiều ở Nhật) và bọn cơ hội lợi dụng chiếm đoạt và gây thiệt hại trên 2 triệu đô la của Minh Hải.
- Làm tổn thương nghiêm trọng mối tình đoàn kết đặc biệt Việt – Lào.
- Nghiêm trọng hơn hết là gây mất đoàn kết trong nội bộ Minh Hải, làm giảm sút lòng tin của quần chúng đối với Đảng, Nhà nước và cơ quan pháp luật. Làm tổn hại đến sinh mạng chính trị nhiều cán bộ lãnh đạo chủ chốt; bôi đen danh dự và truyền thống tốt đẹp của Đảng bộ Minh Hải.

Vì vậy, chúng tôi cực lực tố cáo những người tiến hành vụ án Cimexcol đã có tình vi phạm nghiêm trọng pháp luật, hãm hại nhiều người vô tội và gây hậu quả nghiêm trọng cho Minh Hải.

***Và chúng tôi khẩn thiết yêu cầu :***

- Các cơ quan lãnh đạo Đảng, Nhà nước Trung ương cử những cán bộ có trách nhiệm, công tâm, khách quan, vững vàng pháp luật phúc tra lại vụ án Cimexcol và sớm đưa sự thật ra trước ánh sáng công lý, trả lại sự công bằng cho những người bị kết án oan và bị kỷ luật oan. Đặc biệt trả lại trang sử tốt đẹp của Đảng bộ Minh Hải đã bị bôi đen qua vụ án.

- Đồng thời truy cứu trách nhiệm của những ông lãnh đạo trung ương và địa phương chỉ đạo vụ án như : Trần Kiên, Bí thư Trung ương Đảng, Chủ nhiệm ủy ban kiểm tra ; Trần Đình Hương (10 Hương), Bí thư Trung ương Đảng, Trưởng ban Nội chính ; Nguyễn Việt Thắng (Tư Thắng), Phó Chánh án Tòa án Nhân dân Tối cao ; Trần Quyết, Viện trưởng Viện KSNDTC và những ông đại diện cơ quan pháp luật thực hiện vụ án : Nguyễn Thanh, Trưởng đoàn thanh tra 54 ; Đoàn Minh Thuần, Phó trưởng đoàn thanh tra 54 ; Nguyễn Quang Thanh, Thẩm phán Tòa án NDTC, chủ tọa phiên tòa ; Lê Xuân Dục, Kiểm sát viên cao cấp Viện KSNDTC, ủy viên công tố. Ở Minh Hải : Nguyễn Văn Đáng (Tư Hườn), Bí thư Tỉnh ủy ; Đặng Thành Học (Ba Thám), Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND Tỉnh ; Tống Kỳ Hiệp (Tám Khanh), Phó Bí thư trực Tỉnh ủy, thành viên ban chuyên án.

Tổ chức thanh tra, xem xét xử lý nghiêm minh đối với những người trong Ban giám đốc kế nhiệm làm tổn thất hàng triệu đô la sau vụ án.

Chính tôi đặt niềm tin và luôn luôn mong chờ Ban Bí thư, Chủ tịch nước, Ban thường vụ Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan pháp luật đáp ứng yên cầu của chúng tôi./.

*Bạc Liêu – Cà Mau, ngày 15/5/2003*

Kính chào trân trọng

**NGƯỜI ĐỨNG ĐƠN**

**ĐOÀN THÀNH VI - PHẠM VĂN HOÀI - LÊ VĂN BÌNH**